

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày: 11/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trâm
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Ngô Văn Dũng
 - + Bà Võ Thị Phương
- *Thư ký Toà án:* Bà Nguyễn Thị Lành - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng:* Bà Lưu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ tên: **NGUYỄN CHÍ A** Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Không;
- Sinh năm 1979 tại: Hà Nội;
- Nơi ĐKKHKT: Phòng 202-H94-T50 phường T, quận Đ, TP Hà Nội
- Chỗ ở: Tổ 40, phường T, quận S, TP Đà Nẵng;
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Buôn bán nhỏ lẻ; Trình độ học vấn: 12/12;

- Con ông: Nguyễn Đ (SN: 1942) con bà: Nguyễn Thị Ph (SN: 1952), cùng trú tại: Phòng 202-H94-T50 phường T, quận Đ, TP Hà Nội;

- Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

- **Tiền án:** Ngày 30/5/2011 bị TAND quận Đ, TP Hà Nội xử phạt 60 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt tiền bổ sung 5 triệu đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2016.

- **Tiền sự:** Không

- **Nhân thân:**

+ Ngày 07/11/2001 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Ngày 01/9/2002 chấp hành xong hình phạt tù (đặc xá).

+ Ngày 27/01/2005 bị TAND TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 24/2/2007 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam H, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh **Lê Hoàng H**- Sinh năm: 1985- Nơi ĐKKHKT: Phòng 311 E6 phường P, quận Đ, TP Hà Nội- Chỗ ở hiện nay: Phòng 204 khách sạn Hoàng Trà, đường N, quận T, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Chị **Trần Thị Thu H1** – Sinh năm: 1987- Nơi ĐKKHKT: 13 ngõ T, phường T, quận Đ, TP Hà Nội. *Vắng mặt.*

+ Anh **Nguyễn Phúc Tùng A**- Sinh năm: 1985- Nơi ĐKKHKT: Phòng 202 H94 T50 tổ 18D, phường T, quận Đ, TP Hà Nội. *Có mặt.*

+ Anh **Nguyễn Tiến Th**- Sinh năm: 1942- Trú tại: 57 Phố H, phường H, quận H, Tp Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Nguyễn Chí A** bị VKSND quận S Tp. Đà Nẵng truy tố về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” như sau:

Vào lúc 18h ngày 28/02/2017, tại phòng trọ của Nguyễn Chí A tại K122 đường N – thuộc tổ 40, phường T, quận S, TP Đà Nẵng, Phòng CSHSTP về ma túy Công an TP Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Chí A đang cất giấu một gói nilong chứa tinh thể rắn màu trong túi quần bên phải Nguyễn Chí A đang mặc– ký hiệu A1.

Tang vật thu giữ:

* Trên người của Nguyễn Chí A: 01(một) gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng – ký hiệu A1.

* Thu giữ trong phòng trọ của Nguyễn Chí A:

- 05(năm) gói nylon màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A2);

- 01 (một) gói nylon màu trắng, có viền đỏ phía trên, kích thước khoảng 06cm x 10cm bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu A3);

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Philips có sim 1: 0911798855, sim 2: 0915220790; Số IMEL 1: 868922020751562, số IMEL 2: 868922020782567;

- 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có dòng chữ Iphone có sim : 0904502579, Số IMEL: 353809082986917;

- 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu POCKET SCALE

- 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu DIGITAL SCALE

- 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa để sử dụng ma túy;

- 02 (hai) đèn khò;

- Một số bao nylon màu trắng.

- 01 (một) xe máy biển số 29H2-1104 màu xanh trắng và 01 (một) giấy đăng ký xe BS 29H2-1104 mang tên Nguyễn Tiến Th (Địa chỉ: Số 53 đường H, quận H, TP Hà Nội);

- 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

- 01 (một) két sắt hiệu Style of korea, model: KN35-161212, đóng kín không mở được.

- Tiến hành mở két sắt, tạm giữ:

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “Dương”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “C2 Nam Ô”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “231/1”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa không có chữ, bên trong có các cột ngày, tiền thu, tiền xuất, phí, quỹ tồn, ghi chú

+ 03 (ba) gói nylon bên trong có 03 (ba) gói vải màu vàng chứa “bùa chú” mỗi gói nylon có một mảnh giấy bên trong có tên: Nguyễn Chí A;

+ 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

+ 01 (Một) khẩu súng kim loại màu đen, cỡ nòng 9 mm, có số seri: RC132010536 (loại súng ngắn).

***Tại Bản kết luận giám định số: 169/GĐ-MT ngày 07/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:**

- Tinh thể màu trắng trong các mẫu Ký hiệu A1, A2 gửi giám định có chất ma túy, loại Methamphetamin. Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- Chất bột màu trắng trong các mẫu ký hiệu A3 gửi giám định có chất ma túy, loại ketamine. Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số 35, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 và Nghị định số 126/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ.

- Trọng lượng mẫu A1: **4,879 gam**, A2: **20,542 gam**; A3: **24,507 gam**.

***Tại Bản kết luận giám định số: 509/C54 (Đ4) ngày 07/8/2017 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:**

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong một gói nilong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamin.

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong một gói nilong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamin.

- Chất bột màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong một gói nilong ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy loại Ketamine.

*** Tại Kết luận giám định số 170/GĐ-HS ngày 09/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:** Khẩu súng gửi giám định là công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng. Khẩu súng gửi giám định còn sử dụng được.

Qua điều tra xác định:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng trái phép nên Nguyễn Chí A đã 02 lần mua trái phép ma túy của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại Hà Nội, trong đó:

Lần 1: Vào khoảng tháng 01/2017: Mua 1.000.000đ loại ma túy đá;

Lần 2: Vào ngày 16/02/2017: Mua 3.000.000 đ gồm 02 loại ma túy: Ma túy đá và Ketamine.

Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Chí A đã mang vào Đà Nẵng nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời. Nguyễn Chí A đã bán cho Lê Hoàng H 02 lần, cụ thể:

Lần 01: Vào cuối tháng 01 năm 2017, Lê Hoàng H có điện cho Nguyễn Chí A qua số điện thoại: 0911798855 hỏi mua 500.000đ ma túy đá. A đồng ý và hẹn H đến nhà tại Tổ 40, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng để thực hiện việc mua bán.

Lần 02: Vào khoảng 14giờ 45 phút ngày 28/02/2017, Lê Hoàng H có điện cho Nguyễn Chí A qua số điện thoại: 0911798855 hỏi mua 500.000đ ma túy đá, A đồng ý và hẹn H đến nhà tại Tổ 40, phường T, quận S, TP.Đà Nẵng để giao dịch. Khi H vừa đến nhà, chưa kịp giao dịch mua bán với A thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) CATP Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

*** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 07/8/2017 và đề nghị**

Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Chí A phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm b, m khoản 2 khoản 5 điều 194; điểm g khoản 1 điều 48; điểm p khoản 1 khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí A** từ 11 năm đến 12 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 28/2/2017; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng - 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong hoàn trả sau khi giá định số 509/C54C(Đ4) ngày 07/8/2017 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng, có 3,425 gam (mẫu ký hiệu A1), có 18,102 gam (mẫu ký hiệu A2), có 20,450 gam (mẫu ký hiệu A3) loại Methamphetamine và Ketamine là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

- 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu POCKET SCALE

- 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu DIGITAL SCALE

- 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa để sử dụng ma túy;

- 02 (hai) đèn khò;

- Một số bao nylon màu trắng.

- 01 (một) két sắt hiệu Style of korea, model: KN35-161212, đóng kín không mở được.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Philips có sim 1: 0911798855, sim 2: 0915220790; Số IMEL 1: 868922020751562, số IMEL 2: 868922020782567;

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có dòng chữ Iphone có sim: 0904502579, Số IMEL: 353809082986917 để đảm bảo thi hành án;

Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “Dương”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “C2 Nam Ô”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “231/1”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa không có chữ, bên trong có các cột ngày, tiền thu, tiền xuất, phí, quỹ tồn, ghi chú

+ 03 (ba) gói nylon bên trong có 03 (ba) gói vải màu vàng chứa “bùa chú” mỗi gói nylon có một mảnh giấy bên trong có tên: Nguyễn Chí A;

Trả lại cho anh Nguyễn Phúc Tùng A: 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Đây là tiền Nguyễn Chí A mượn của em ruột Nguyễn Phúc Tùng A để buôn bán chó cảnh nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Tách ra để điều tra xử lý sau: 01 (một) xe máy biển số 29H2-1104 màu xanh trắng và 01 (một) giấy đăng ký xe BS 29H2-1104 mang tên Nguyễn Tiến Th (Địa chỉ: Số 53 H, quận H, TP Hà Nội);

Chủ tịch UBND quận S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ không có giấy phép của bị cáo Nguyễn Chí A với hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng và phạt bổ sung tịch thu 01 (Một) khẩu súng kim loại màu đen, cỡ nòng 9 mm, có số seri: RC132010536 (loại súng ngắn) nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Chí A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể: Trong thời gian từ tháng 01/2017 đến ngày 18/02/2017, Nguyễn Chí A đã 02 lần mua trái phép ma túy của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại Hà Nội với tổng số tiền là 4.000.000đ về phân lẻ bán cho Lê Hoàng H 01 lần vào cuối tháng 01/2017 với số tiền 500.000đ. Đến ngày 18/02/2017, Lê Hoàng H tiếp tục mua của Nguyễn Chí A 500.000đ ma túy nhưng Nguyễn Chí A chưa kịp giao ma túy cho Lê Hoàng H thì bị bắt quả tang, thu giữ 25,421 gam ma túy loại Methamphetamine và 24,507 gam ma túy loại Ketamine trên người và tại phòng trọ của Nguyễn Chí A (tại tổ 40, phường T, S) với mục đích phân lẻ bán kiếm lời và sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Chí A đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với 02 tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm b,m khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp Methamphetamine và Ketamine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo Nguyễn Chí A nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại rất lớn cho xã hội, là hành vi cố ý

và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo thì thấy: Ngày 30/5/2011 Nguyễn Chí A bị TAND quận Đ, TP Hà Nội xử phạt 60 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt tiền bổ sung 5 triệu đồng. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2016, trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Đây là tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2001 và năm 2005 bị xét xử về tội “Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; bị cáo đã từng tham gia trong quân đội từ năm 1997-2000. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm p khoản 1 khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

Ngoài ra, nhằm để răn đe triệt để bị cáo, có tác dụng giáo dục trong việc loại bỏ tệ nạn ma túy. Hội đồng xét xử cần vận dụng thêm khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành và những dụng cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy :

+ 01 bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 509/C54C(Đ4) ngày 07/8/2017 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng, có 3,425 gam (mẫu ký hiệu A1), có 18,102 gam (mẫu ký hiệu A2), có 20,450 gam (mẫu ký hiệu A3) loại Methamphetamine và Ketamine là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu POCKET SCALE

+ 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu DIGITAL SCALE

- + 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa để sử dụng ma túy;
- + 02 (hai) đèn khò;
- + Một số bao nylon màu trắng;
- + 01 (một) két sắt hiệu Style of korea, model: KN35-161212, đóng kín không mở được;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Philips có sim 1: 0911798855, sim 2: 0915220790; Số IMEL 1: 868922020751562, số IMEL 2: 868922020782567 của bị cáo Nguyễn Chí A dùng vào việc phạm tội, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) bị cáo khai nhận là tiền tiết kiệm của bị cáo trong quá trình kinh doanh chó cảnh và 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có dòng chữ Iphone có sim: 0904502579, Số IMEL: 353809082986917 bị cáo chỉ dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho bị cáo số tài sản không liên quan đến vụ án gồm :

- + 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “Dương”
- + 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “C2 Nam Ô”
- + 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “231/1”
- + 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa không có chữ, bên trong có các cột ngày, tiền thu, tiền xuất, phí, quỹ tồn, ghi chú
- + 03 (ba) gói nylon bên trong có 03 (ba) gói vải màu vàng chứa “bùa chú” mỗi gói nylon có một mảnh giấy bên trong có tên: Nguyễn Chí A;

- Đối với số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Đây là tiền Nguyễn Chí A mượn của em ruột Nguyễn Phúc Tùng A để buôn bán chó cảnh nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện thu giữ nên cần trả lại cho anh Nguyễn Phúc Tùng A là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe máy biển số 29H2-1104 màu xanh trắng và 01 (một) giấy đăng ký xe BS 29H2-1104 mang tên Nguyễn Tiến Th (Địa chỉ: Số 53 H, quận H, TP Hà Nội); xe này bị cáo dùng làm phương tiện đi lại, không dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, về nguồn gốc của chiếc xe ban đầu bị cáo khai nhận xe này mượn của người bạn tên Hưng nhà ở Hà Tây, tiếp đến lại khai là mượn của em trai tên Nguyễn Phúc Tùng A, sau cùng lại khai mượn của anh Nguyễn Tiến Th. Qua điều tra, ông Nguyễn Tiến Th khai nhận xe này do ông đứng tên sở hữu từ năm 1997, một năm sau ông đã bán lại cho người khác, do quá lâu nên ông không còn nhớ tên người mua và không còn giữ lại giấy tờ mua bán. Anh Nguyễn Phúc Tùng A khai xe này anh mua của một người tên Thành ở phố Hàng Thiếc, Hà Nội vào cuối năm 2016; anh đã cho Nguyễn Chí A mượn để vào Đà Nẵng sử dụng nhưng anh Tùng Anh lại không cung cấp được giấy tờ chứng minh quyền sở hữu của mình đối với chiếc xe. Do chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe máy trên nên Hội đồng xét xử tuyên giao cho Công an quận S tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) khẩu súng kim loại màu đen, cỡ nòng 9 mm, có số seri: RC132010536 (loại súng ngắn), theo kết quả giám định kết luận đây là công cụ hỗ trợ. Chủ tịch UBND quận S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ không có giấy phép của bị cáo Nguyễn Chí A với hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng và phạt bổ sung tịch thu khẩu súng trên là phù hợp, nên không đề cập đến.

Đối với Trần Thị Thu H1, trong quá trình lấy lời khai ban đầu khai nhận có biết A cất giấu ma túy ở đầu giường phòng ngủ để sử dụng nhưng sau đó, qua xác minh tại gia đình và địa phương nơi H1 cư trú, thì H1 đã đi khỏi địa phương, hiện không biết đi đâu nên không thể tiếp tục lấy lời khai để củng cố chứng cứ liên quan đến vụ án của H1. Bên cạnh đó, Nguyễn Chí A xác định: H1 là người yêu của A, ở Hà Nội thỉnh thoảng vào chơi và ở lại, sử dụng chung ma túy với A nhưng H1 không biết việc A mua bán trái phép chất ma túy, nên cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ là phù hợp;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Chí A, Trần Thị Thu H1, Lê Hoàng H** Công an TP Đà Nẵng và Công an quận S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền: 750.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ (Súng) của Nguyễn Chí A Chủ tịch UBND quận S ra quyết định xử lý hành chính theo nghị định 167 của Chính Phủ là có cơ sở.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Anh hiện không xác định được thông tin, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S tại phiên tòa về tội danh, điều khoản luật và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Chí A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Chí A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Chí A: **12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 28/02/2017.

Phạt tiền bổ sung: 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy :

+ 01 bì niêm phong hoàn trả sau khi giá định số 509/C54C(Đ4) ngày 07/8/2017 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng, có 3,425 gam

(mẫu ký hiệu A1), có 18,102 gam (mẫu ký hiệu A2), có 20,450 gam (mẫu ký hiệu A3) loại Methamphetamine và Ketamine là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu POCKET SCALE

+ 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu DIGITAL SCALE

+ 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa để sử dụng ma túy;

+ 02 (hai) đèn khò;

+ Một số bao nylon màu trắng.

+ 01 (một) két sắt hiệu Style of korea, model: KN35-161212, đóng kín không mở được.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Philips có sim 1: 0911798855, sim 2: 0915220790; Số IMEL 1: 868922020751562, số IMEL 2: 868922020782567 của bị cáo Nguyễn Chí A.

- Trả cho bị cáo 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động màu vàng, có dòng chữ Iphone có sim: 0904502579, Số IMEL: 353809082986917 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Chí A:

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “Dương”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “C2 Nam Ô”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa có chữ “231/1”

+ 01 (một) cuốn sổ màu xanh (21 x 15)cm ngoài bìa không có chữ, bên trong có các cột ngày, tiền thu, tiền xuất, phí, quỹ tồn, ghi chú

+ 03 (ba) gói nylon bên trong có 03 (ba) gói vải màu vàng chứa “bùa chú” mỗi gói nylon có một mảnh giấy bên trong có tên: Nguyễn Chí A;

- Trả cho anh Nguyễn Phúc Tùng A số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Giao cho Công an quận S tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý để xác định chủ sở hữu đối với 01 (một) xe máy biển số 29H2-1104 màu xanh trắng và 01 (một) giấy đăng ký xe BS 29H2-1104 mang tên Nguyễn Tiến Th (Địa chỉ: Số 53 H, quận H, TP Hà Nội).

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận S đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/8/2017).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) bị cáo Nguyễn Chí A phải chịu.

Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

